

Bản án số: 176/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 03/3/2021.

V/v: Ly hôn.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Hùng Vương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Bà Phan Thị Xuân Hương.

2/ Bà Trần Thị Lệ.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Ngọc Thanh Thi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa có:* Ông Đào Văn Tiền- Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 1195/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2020 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐST-HNGĐ ngày 13/01/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 48/2021/QĐST-HNGĐ ngày 03/02/2021 giữa các đương sự:

\* Nguyên đơn: Bà Lê Thị Phụng, sinh năm: 1969. (có mặt)

Thường trú: 230B đường Tỉnh Lộ 15, tổ 5, ấp 11, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: số 3/22 đường 110, tổ 2, ấp 2, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

\* Bị đơn: Ông Võ Thanh Liêm, sinh năm 1969. (vắng mặt)

Thường trú: 230B đường Tỉnh Lộ 15, tổ 5, ấp 11, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn nội dung xin ly hôn ngày 28/9/2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Lê Thị Phụng trình bày: Bà với ông Võ Thanh Liêm đã tổ chức cưới dựng sự chứng kiến của gia đình hai bên, sau đó cùng nhau sống tại ấp 11, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh và có hai con chung tên Võ Thị Thúy Oanh, sinh năm: 1992, Võ Trọng Sang, sinh năm: 2000. Sau khi xây dựng gia đình, ông bà sống hạnh phúc đến tháng 11/2019 thì xảy ra mâu thuẫn trong chuyện tình cảm vợ chồng, vì việc này nên bà thu xếp quần áo về nhà cha mẹ ruột ở tại địa chỉ: ấp 2, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh để sinh sống cho đến nay. Trong khoảng thời gian ly thân và sống tại nhà mẹ ruột bà, ông Liêm thường xuyên đe dọa bằng cử chỉ, lời nói và tin nhắn thông qua mạng xã hội, điện thoại di động. Nay, Bà yêu cầu ly hôn với ông Liêm.

Về con chung: Có 02 con chung tên Võ Thị Thúy Oanh, sinh ngày: 24/5/1992 và Võ Trọng Sang, sinh ngày 17/7/2000. Hai con chung đã trưởng thành.

Về tài sản chung: Bà xác định không có.

Về nghĩa vụ dân sự chung: Bà xác định không có.

Các tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình gồm: Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn (bản chính); Bản sao giấy khai sinh con; Chứng minh nhân dân + Sổ hộ khẩu (sao y).

Tại tự khai ngày 03/3/2021, bị đơn ông Võ Thanh Liêm trình bày: Ông và bà Lê Thị Phụng đăng ký kết hôn vào ngày 06/6/2000 tại UBND xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng sống tại địa chỉ 230B đường Tỉnh Lộ 15, tổ 5, ấp 11, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Nay, Bà Phụng yêu cầu ly hôn với ông, ông đồng ý ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Võ Thị Thúy Oanh, sinh ngày: 24/5/1992 và Võ Trọng Sang, sinh ngày 17/7/2000, hai con chung đã trưởng thành.

Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nghĩa vụ dân sự chung: không có.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn không rút yêu cầu khởi kiện, giữ nguyên ý kiến và yêu cầu như đã trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi phát biểu ý kiến:

Về Tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, tuy nhiên Thẩm phán còn vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà Phụng được ly hôn với ông Liêm; Con chung: đã trưởng thành; Tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về án phí bà Phụng phải chịu theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Theo nội dung đơn khởi kiện có cơ sở xác định quan hệ pháp luật tranh chấp về ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, bị đơn có nơi cư trú tại xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi.

Bị đơn ông Võ Thanh Liêm đã có bản tự khai rõ ràng vào ngày 03/3/2021 và có đơn xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử vẫn xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

Quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị phượng và ông Võ Thanh Liêm tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi cấp giấy chứng nhận kết hôn số 70/2000, quyển số 1 ngày 06/6/2000 nên là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu của bà Phượng xin ly hôn với ông Liêm nguyên nhân mâu thuẫn do vấn đề tình cảm và ông Liêm cũng đồng ý ly hôn với bà Phượng; Hai vợ chồng đã không sống chung một thời gian dài. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân đã trầm trọng bà Phượng và ông Liêm đều muốn ly hôn để trả tự do cho nhau theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về con chung: Có 02 con chung tên Võ Thị Thúy Oanh, sinh ngày: 24/5/1992 và Võ Trọng Sang, sinh ngày 17/7/2000. Hai con chung đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung: Nguyên đơn, bị đơn cùng xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Nghĩa vụ dân sự chung: Nguyên đơn, bị đơn cùng xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Hội đồng xét xử nhận thấy quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi là có cơ sở nên chấp nhận. Do hồ sơ nhiều và thiếu Thư ký nên vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử, Tòa án nghiêm chỉnh tiếp thu và sẽ khắc phục trong thời gian tới.

Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Cần buộc bà Phượng phải nộp án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 51; Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình 2014;

- Căn cứ Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Lê Thị Phượng.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Phượng được ly hôn với ông Võ Thanh Liêm.

Giấy chứng nhận kết hôn số 70/2000, quyển số 1 ngày 06/6/2000 của Ủy ban nhân dân xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Phượng và ông Liêm không còn giá trị pháp lý.

2. Về con chung: Có 02 con chung tên Võ Thị Thúy Oanh, sinh ngày: 24/5/1992 và Võ Trọng Sang, sinh ngày 17/7/2000. Hai con chung đã trưởng thành.

3. Về tài sản chung: không có.

4. Nghĩa vụ dân sự chung: không có.

5. Án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) buộc bà Lê Thị Phượng phải nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp

là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2019/0084878 ngày 22/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi; bà Phượng đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn không có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND H. Củ Chi;
- Chi cục THADS H. Củ Chi;
- UBND xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi;
- Các đương sự;
- Lưu: Vp, hồ sơ (12b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Hùng Vương**